SỞ GD&ĐT THANH HOÁ
TRƯỜNG THCS & THPT NGHI SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 170 /BC-THCS&THPTNS

Nghi Sơn, ngày 29 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục năm học 2024 - 2025

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường THCS và THPT Nghi Sơn.

2. Địa chỉ trụ sở: Tổ dân phố Cao Nam, phường Nghi Sơn, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3. Điện thoại: 02373.862.181

Email: thpt.nghison@thanhhoa.edu.vn

Website: http://thptnghisonthanhhoa.edu.vn

4. Loại hình trường: Công lập.

5. Cơ quan quản lý trực tiếp: Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hóa.

6. Thông tin người đại diện luật pháp của đơn vị:

Họ và tên: Mai Hồng Thái

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Trường THCS và THPT Nghi Sơn, TDP Cao Nam, phường Hải Thượng, thị xã Nghi Sơn, Thanh Hóa.

Số điện thoại: 0918 805 369

Địa chỉ thư điện tử: thaimh.thcs-thptnghison@thanhhoa.edu.vn

7. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu giáo dục:

a) Sứ mạng và tầm nhìn: Tạo dựng nhà trường trở thành môi trường học tập nền nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội, điều kiện phát triển năng lực và tư duy sáng tạo. Giáo dục cho các thế hệ học sinh biết vượt qua mọi khó khăn, phát triển hết khả năng để trở thành người công dân có ích cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

b) Mục tiêu giáo dục: Phấn đấu xếp thứ hạng từ 1-50 về chất lượng thi tốt nghiệp THPT và xếp thứ 1-8 về kết quả học sinh thi đậu vào lớp 10 THPT trên địa bàn tỉnh. Nâng cao vị thế nhà trường, để Trường THCS và THPT Nghi Sơn là nơi phụ huynh và học sinh tin tưởng lựa chọn.

II. ĐỘI NGŨ CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN VÀ NHÂN VIÊN

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 78 người (tăng 02 người so với năm học 2023 – 2024). Cụ thể:

STT	Chức danh / Vị trí	Tổng số	Trình độ chuyên môn (Tiến sĩ/ThS/ĐH/CĐ)	Đang học nâng chuẩn	Đạt chuẩn CDNN	Đối sánh với năm học trước liền kề
1	Cán bộ quản lý (HT, Phó HT)	03	Đại học / Thạc sĩ	0	03	Không thay đổi
2	Giáo viên trực tiếp đứng lớp	69	100% Đạt chuẩn (10 Thạc sĩ/trên chuẩn)	0	69	Tăng 02 người
3	Nhân viên (Kế toán, VT, Y tế, TB-TV...)	06	Đạt chuẩn theo vị trí	0	06	Không thay đổi
Tổng cộng		**78**	**78/78 Đạt chuẩn (10 Trên chuẩn)**	**0**	**78**	

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ TRANG THIẾT BỊ GIÁO DỤC

1. Tổng diện tích đất toàn trường: 8.673,2 m² (Bình quân diện tích/học sinh: 4,71 m²/HS).

2. Thống kê phòng học, phòng chức năng và trang thiết bị:

STT	Hạng mục công trình	Số lượng (phòng)	Tình trạng kỹ thuật	Diện tích (m²)	Trang thiết bị tối thiểu
1	Phòng học thông thường	32	Kiên cố: 30 / Bán kiên cố: 02	Đáp ứng	Lắp đặt mới ti vi, bảng, bàn ghế đúng chuẩn
2	Phòng học bộ môn / Thí nghiệm	05	Kiên cố	Đáp ứng	Đủ thiết bị dạy học bộ môn theo Chương trình GDPT
3	Thư viện nhà trường	01	Đạt chuẩn	Đáp ứng	Đảm bảo đầy đủ số đầu sách và tài liệu học tập
4	Khu rèn luyện thể chất, sân chơi, bãi tập	01	Nhà đa năng kiên cố, sân thảm cỏ & bê tông hóa	Đáp ứng	Đủ dụng cụ luyện tập TDTT, HKPĐ
5	Khối phục vụ sinh hoạt nội trú / bán trú	0	Không có	-	-

6	Hệ thống nước sạch và nhà vệ sinh	Đủ hệ thống	Đạt tiêu chuẩn an toàn	Đáp ứng	Đảm bảo nước sạch và nhà vệ sinh hợp vệ sinh
7	Khối phòng hiệu bộ	08	Kiên cố	Đáp ứng	Trang bị đầy đủ máy tính, thiết bị văn phòng

Cơ sở vật chất của nhà trường về cơ bản không thay đổi so với năm học 2023 – 2024.

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục:

Công tác triển khai: Thành lập Hội đồng tự đánh giá, ban hành kế hoạch và thu thập, rà soát hệ thống minh chứng cho 05 tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ GD&ĐT (Tổ chức & Quản lý; Đội ngũ; Cơ sở vật chất; Quan hệ Nhà trường - Gia đình - Xã hội; Hoạt động & Kết quả giáo dục).

Kết quả tự đánh giá: Nhà trường tự đánh giá đạt Kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ1 (do cơ sở vật chất nhà trường còn thiếu: diện tích, phòng học, giáo viên…).

2. Kế hoạch và biện pháp cải tiến chất lượng:

Cơ sở vật chất: Tích cực tham mưu với các cấp quản lý đầu tư kinh phí kiên cố hóa 02 phòng học bán kiên cố còn lại; bổ sung trang thiết bị hiện đại cho các phòng học bộ môn đáp ứng GDPT 2018.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên: Khuyến khích GV học tập nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị; đẩy mạnh ứng dụng CNTT và trí tuệ nhân tạo (AI) trong giảng dạy và quản lý.

Chất lượng dạy học: Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá phát triển năng lực; chú trọng phụ đạo HS yếu kém và bồi dưỡng HSG.

Lộ trình đánh giá ngoài và công nhận trường chuẩn quốc gia:

Nhà trường tiếp tục hoàn thiện báo cáo tự đánh giá, hệ thống minh chứng để đăng ký với Sở GD&ĐT Thanh Hóa tiến hành đánh giá ngoài, phấn đấu xây dựng trường chuẩn quốc gia trong các năm học tiếp theo.

V. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Kế hoạch và chương trình giáo dục:

- Khung thời gian năm học: Thực hiện nghiêm túc theo Quyết định ban hành khung thời gian kế hoạch năm học 2024 - 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

- Các tổ hợp môn lựa chọn và chuyên đề học tập khối THPT: Triển khai đầy đủ, linh hoạt các tổ hợp môn học tự chọn và chuyên đề học tập theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Kế hoạch hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và giáo dục kỹ năng sống: Được xây dựng và phê duyệt chi tiết từ đầu năm học; lồng ghép giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, pháp luật, ATGT, an ninh quốc phòng, phòng chống bạo lực học đường qua các giờ sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp và hoạt động ngoại khóa.

2. Kết quả giáo dục năm học 2024 - 2025:

*** Thi HSG các cấp**

(Năm học 2024 – 2025 Thị xã Nghi Sơn không tổ chức thi HSG các môn văn hóa).

Lĩnh vực	*Cấp thị xã*					*Cấp tỉnh*				
	Tổng giải	*Chia ra*				*Tổng giải*	*Chia ra*			
		Nhất	*Nhì*	*Ba*	*KK*		*Nhất*	*Nhì*	*Ba*	*KK*
Văn hoá	\	\	\	\	\	22	0	03	09	10
TDTT	10	01	01	03	05	0	0	0	0	0

Chỉ tiêu đặt ra:

		Chỉ tiêu	Đạt được	Kết quả
HSG các môn văn hóa	Tỉnh	16	22	Vượt chỉ tiêu
	Thị xã	\	\	\
HSG TDTT		10	10	Đạt chỉ tiêu

*** Kết quả về xếp loại học lực:**

Khối	**Sĩ số**	**Tốt**		**Khá**		**Đạt**		**Chưa đạt**	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6	268	15	5.60	106	39.55	127	47.39	20	7.46
7	275	30	10.91	101	36.73	137	49.82	7	2.55
8	274	31	11.31	86	31.39	138	50.36	19	6.93
9	205	22	10.73	93	45.37	90	43.90	0	0.00
THCS	**1022**	**98**	**9.59**	**386**	**37.77**	**492**	**48.14**	**46**	**4.50**

10	307	34	11.07	149	48.53	123	40.07	1	0.33
11	249	47	18.88	138	55.42	63	25.30	1	0.40
12	243	99	40.74	141	58.02	3	1.23	0	0.00
THPT	**799**	**180**	**22.53**	**428**	**53.57**	**189**	**23.65**	**2**	**0.25**
Tổng	**1821**	**278**	**15.26**	**814**	**44.7**	**681**	**37.39**	**48**	**2.65**

Bảng đối chiếu về Học lực

	Tốt	**Chưa đạt**
Chỉ tiêu	**12%**	**4%**
Đạt được	**15.26**	**2.65**
Đánh giá	**Vượt chỉ tiêu**	**Đạt chỉ tiêu**

*** Kết quả về xếp loại Hạnh kiểm:**

Khối	**Sĩ số**	**Tốt**		**Khá**		**Đạt**		**Chưa đạt**	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6	268	176	65.67	69	25.75	20	7.46	3	1.12
7	275	190	69.09	66	24.00	16	5.82	3	1.09
8	274	188	68.61	60	21.90	19	6.93	7	2.55
9	205	175	85.37	27	13.17	3	1.46	0	0.00
THCS	1022	729	71.33	222	21.72	58	5.68	13	1.27
10	307	206	67.10	84	27.36	13	4.23	4	1.30
11	249	189	75.90	50	20.08	7	2.81	3	1.20
12	243	205	84.36	33	13.58	5	2.06	0	0.00
THPT	799	600	75.09	167	20.90	25	3.13	7	0.88
Tổng	1821	1329	72.98	389	21.36	83	4.55	20	1.11

Bảng đối chiếu về Hạnh kiểm

	Tốt (%)	Chưa đạt(%)
Chỉ tiêu	**70**	**2**
Đạt được	**72.98**	**1.11**
Đánh giá	**Vượt chỉ tiêu**	**Đạt chỉ tiêu**

- Có 2 lớp 100% học sinh xếp hạnh kiểm tốt: 12A2, 9A1

Nhìn chung chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường đã đáp ứng các mục tiêu đề ra. Tỷ lệ học sinh đạt loại giỏi về học lực tăng, chất lượng giáo dục đạo đức có nhiều tiến bộ. Năm học 2024 – 2025 là năm có sự tiến bộ vượt bậc về kết quả thi HSG các môn văn hóa cấp tỉnh với 22 giải (tăng 8 giải so với năm học trước). Tuy nhiên, vẫn tồn tại hiện tượng một số em học sinh có ý phấn đấu học tập rèn luyện chưa tốt, còn có học sinh vi phạm Nội quy, Điều lệ nhà trường như trèo tường, đánh nhau, thường xuyên nghỉ học, vi phạm nền nếp, vi phạm luật ATGT làm ảnh hưởng xấu đến thành tích tập thể và hình ảnh của nhà trường.

*** Tốt nghiệp THCS**

Có 205/205 học sinh tốt nghiệp THCS chiếm tỷ lệ 100%

Danh hiệu thi đua của tập thể và cá nhân học sinh:

- Học sinh Xuất sắc: Toàn trường có 21 em (THCS: 02 em; THPT: 19 em)
- Học sinh giỏi toàn diện: Toàn trường có 254 em

(Trong đó khối 6: 15 em, khối 7: 28 em; khối 8: 31 em, khối 9: 22 em; khối 10: 30 em; khối 11: 39 em; khối 12: 89 em;

- Tập thể tiên tiến: 8 lớp (9A1, 8B1, 7C1, 12A1, 12A3, 12A4,11A1, 11A4)
- Khen học tập: 01 lớp (12A2).
- Khen nền nếp: 05 (9A2, 9A3, 9A4, 8B2, 6D3).

Về tập thể tiên tiến và khen một mặt chỉ tiêu đề ra: 16 tập thể, kết quả đạt được: 14 tập thể (chưa đạt chỉ tiêu).

- Khen 1 mặt: 31 học sinh.

3. Công tác giáo dục chính trị đối với nhà giáo và học sinh

- Công tác chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động:

+ Nhà trường xây dựng Kế hoạch công tác giáo dục chính trị tư tưởng năm học 2023 - 2024 với mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể phù hợp với tình hình thực tế của

đơn vị, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác chính trị tư tưởng gắn với nhiệm vụ chính trị.

+ Xây dựng kế hoạch tổ chức học tập các Chỉ thị, Nghị quyết, kết luận Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và của Tỉnh ủy. Tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên và học sinh.

+ Tổ chức triển khai đầy đủ các văn bản theo quy định, giúp công chức, viên chức và học sinh có nhận thức đầy đủ, đúng đắn các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của ngành và các vấn đề xã hội; nắm bắt, phân tích kịp thời diễn biến tư tưởng, tình cảm của đội ngũ để tham mưu cho lãnh đạo trong công tác chỉ đạo, xử lý kịp thời và hiệu quả các vấn đề phát sinh.

+ Tuyên truyền trong công chức, viên chức thực hiện nếp sống văn minh, lành mạnh, mẫu mực trong tác phong, ngôn phong, yêu thương giúp đỡ học sinh.

+ Nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và học sinh, thực hiện tốt Luật Giao thông đường bộ, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, xây dựng hành vi ứng xử văn hóa, văn minh lịch sự nơi công cộng.

- Công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, xây dựng văn hoá học đường được nhà trường thực hiện thường xuyên, lồng ghép vào các buổi sinh hoạt tập thể dưới cờ, các giờ sinh hoạt lớp, sinh hoạt chi đoàn…

Để nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức cho học sinh, đặc biệt là trong giai đoạn thực hiện dạy học tiếp cận năng lực theo chương trình đổi mới giáo dục toàn diện hiện nay nhà trường thực hiện những giải pháp cơ bản sau đây:

+ Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống của học sinh; khắc phục tình trạng bạo lực học đường và các hiện tượng tiêu cực khác bằng việc tăng cường nền nếp, kỷ cương xây dựng văn hóa học đường với một môi trường học tập lành mạnh, an toàn; chỉ đạo triển khai thực hiện Thông tư số 06/2019-BGDĐT về Quy định quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục.

+ Nâng cao nhận thức cho học sinh về vị trí của giáo dục đạo đức trong nhà trường.

+ Đảm bảo và tăng cường hoạt động của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh.

+ Tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, sinh hoạt câu lạc bộ với các chủ đề về giáo dục đạo đức cho học sinh.

+ Đẩy mạnh công tác tuyên truyền;

+ Đề cao vai trò, trách nhiệm của giáo viên chủ nhiệm lớp.

+ Phát huy vai trò chủ thể của học sinh và năng lực tự quản của tập thể học sinh.

+ Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội.

+ Nhà trường thường xuyên quan tâm bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên làm công tác Đoàn, Đội; phối hợp với gia đình cùng phổ biến, hướng dẫn và cam kết thực hiện tốt việc giáo dục đạo đức, lối sống, góp phần hướng dẫn học tập, rèn luyện cho con em trong gia đình. Tăng cường tổ chức các hoạt động vui chơi và tương tác, trải nghiệm với môi trường xung quanh.

- Công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trong giáo dục ý thức, trách nhiệm công dân, giáo dục tinh thần yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Các khoản thu học phí và các khoản dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục:

STT	Tên khoản thu	Mức thu (đồng/HS/tháng hoặc năm)	Căn cứ pháp lý quy định mức thu	Mục đích sử dụng
1	Học phí theo quy định	THPT: 65.000 đ/tháng/hs THCS: 50.000 đ/tháng/hs	Nghị định 81/2021/NĐ-CP; Công văn 2791/SGDĐT-KHTC	Chi phục vụ công tác dạy và học theo quy định
2	Khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động GD	Theo mức thu được phê duyệt / thỏa thuận	Công văn số 2671/SGDĐT- KHTC ngày 27/08/2024 V/v hướng dẫn triển khai, thực hiện các khoản thu, chi trong các cơ sở giáo dục công lập năm học 2024- 2025.	Trang trải chi phí trực tiếp cho hoạt động hỗ trợ GD
3	Dịch vụ bán trú / nội trú	Không tổ chức	-	-
4	Nguồn viện trợ, tài trợ, đóng góp tự nguyện (XH hóa)	Theo tự nguyện đóng góp từ các nhà tài trợ	Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT	Sửa chữa, cải tạo CSVC, mua sắm trang thiết bị dạy học

5	Bảo hiểm y tế học sinh	884.520đ	Luật Bảo hiểm y tế hiện hành	Trích nộp cho cơ quan BHXH theo Luật

2. Chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và chế độ chính sách học sinh:

- Thực hiện chính sách hỗ trợ: Công khai minh bạch và chi trả kịp thời kinh phí hỗ trợ học tập cho học sinh thuộc đối tượng thụ hưởng theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ

- Kết quả quyết toán NSNN năm 2023: Tổng kinh phí thực nhận: 12.060.066.000 đồng; Kinh phí quyết toán: 12.033.813.500 đồng; Kinh phí giảm/nộp trả NSNN: 26.252.500 đồng.

- Kết quả quyết toán NSNN năm 2024: Tổng kinh phí thực nhận: 16.699.843.500 đồng; Kinh phí quyết toán: 16.667.813.500 đồng; Kinh phí giảm/nộp trả NSNN: 202.009.500 đồng.

- Công khai quản lý tài chính: Thực hiện niêm yết đầy đủ Quy chế chi tiêu nội bộ, dự toán và quyết toán NSNN năm 2024 theo các quy định hiện hành.

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Chuyển đổi số và ứng dụng CNTT

Triển khai phần mềm quản lý trường học, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử đạt tỷ lệ **100%**. Quản lý điều hành công văn, hồ sơ công việc trực tuyến trên hệ thống **TDOffice**. 100% các lớp học được trang bị ti vi kết nối mạng phục vụ giảng dạy tương tác, ứng dụng bài giảng điện tử và học liệu số.

2. Công tác phối hợp Nhà trường - Gia đình - Xã hội

Duy trì kết nối thường xuyên qua sổ liên lạc điện tử, nhóm Zalo lớp và Ban đại diện CMHS trong công tác quản lý, giáo dục đạo đức học sinh. Phối hợp với Công an phường Nghi Sơn, UBND phường Nghi Sơn và các đoàn thể địa phương đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông cổng trường, phòng chống tệ nạn xã hội và bạo lực học đường.

3. Công tác Khuyến học, Khuyến tài

Hội Khuyến học nhà trường vận động và trao tặng các suất học bổng cho học sinh hoàn cảnh khó khăn vươn lên học tốt, học sinh đạt giải HSG cấp tỉnh. Đảm bảo không có học sinh phải bỏ học vì hoàn cảnh kinh tế gia đình.

4. Bảo đảm an toàn, an ninh trường học

Nhà được đã xây dựng các biện pháp nhằm thực hiện công tác phòng, chống bạo lực học đường; ngăn chặn kịp thời tình trạng học sinh đánh nhau trong và ngoài trường học; phát huy vai trò của tổ tư vấn học đường trong các hoạt động giáo dục của đơn vị.

Chỉ đạo lực lượng bảo vệ, giáo viên trực nề nếp phối hợp chặt chẽ với đội xung kích kiểm soát, chốt trực trước và xung quanh khu vực cổng trường vào những giờ cao điểm, giờ tan học.

Thường xuyên kiểm tra, rà soát toàn bộ hệ thống cơ sở vật chất, hạ tầng trong khuôn viên nhà trường như: lan can, trần nhà, cây xanh, bể nước, các công trình đang xây dựng, hệ thống điện, quạt điện, …trong đó đặc biệt chú ý đường dây tải điện trong các lớp học nhằm tránh trường hợp dùng quá tải dòng điện gây cháy, nổ mất an toàn cho giáo viên và học sinh, kiểm tra hệ thống PCCC đảm bảo hoạt động tốt. Đánh giá mức độ không an toàn và có biện pháp khắc phục, xử lý kịp thời.

Trong công tác giáo dục An toàn giao thông, nhà trường tăng cường công tác tuyên truyền đến cha mẹ học sinh kiên quyết không giao xe máy cho con khi chưa đủ tuổi, chưa có giấy phép lái xe; yêu cầu cha mẹ, học sinh cam kết thực hiện nghiêm túc việc điều khiển các phương tiện xe máy, xe đạp điện phải đội mũ bảo hiểm theo quy định.

5. Công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Nhà trường đã ban hành Kế hoạch số 247/KH-THCS&THPTNS ngày 08/10/2024 về công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2024 – 2025. Ban kiểm tra nội bộ đã thực hiện kiểm tra hồ sơ, sổ sách của giáo viên, các tổ/nhóm chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường 02 lần trong năm học. Kết quả cuối năm học như sau:

+ Hồ sơ giáo viên: Xếp loại Tốt: 66 đ/c
Xếp loại Khá: 10 đ/c
Xếp loại Đạt: 02 đ/c
Xếp loại Chưa đạt: 01 đ/c

+ Hồ sơ tổ/nhóm chuyên môn: Xếp loại Tốt: 04 tổ/nhóm
Xếp loại Khá: 02 tổ/nhóm

+ Hồ sơ các tổ chức đoàn thể:

Xếp loại Tốt: Công Đoàn, Y tế, Văn thư, Đội Thiếu niên, Khuyến học, Chữ thập đỏ, Thiết bị, thư viện.

Xếp loại Khá: Đoàn TN.

Đối với công tác tiếp công dân: Thực hiện theo Quy chế đã được ban hành, phân công CBGV_NV nhà trường thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nếu có.

6. Công tác cải cách hành chính; phổ biến, giáo dục pháp luật; văn thư, lưu trữ, bảo vệ bí mật nhà nước

- Công tác CCHC, phổ biến, giáo dục pháp luật: Được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ. Nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ giáo viên, học sinh bao gồm loại văn bản sau: các quy định pháp luật về cán bộ, công chức; các quy định pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; các quy định pháp luật về hội nhập quốc tế; các quy định pháp luật về thực hiện quy chế dân chủ; các quy chế về đào tạo, rèn luyện học sinh, sinh viên; các bộ luật, luật liên quan tới giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của giáo viên, học sinh. Nhà trường chưa xây dựng được tủ sách pháp luật, chưa có ngăn sách pháp luật; Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật chủ yếu là tập huấn, tuyên truyền miệng, biên soạn cấp phát tài liệu, hoạt động ngoại khóa, lồng ghép với cuộc họp, trong các bài giảng trên lớp của giáo viên Giáo dục Công dân, giáo dục Kinh tế pháp luật.

- Công tác văn thư lưu trữ, bảo vệ bí mật nhà nước: Thực hiện việc ứng dụng chuyển đổi số trong công tác văn thư, lưu trữ của cơ quan, số hóa các loại văn bản, tài liệu, hồ sơ truyền thống lên hệ thống, nền tảng lưu trữ điện tử như Tdoffice. Viên chức làm công tác văn thư, lưu trữ hoặc liên quan đến công tác bảo vệ bí mật nhà nước trung thực, cẩn thận, có tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật, ý thức cảnh giác giữ gìn bí mật nhà nước;

7. Công tác truyền thông; Thi đua, khen thưởng

- Công tác truyền thông: Nhà trường chú trọng công tác truyền thông, đưa tin để học sinh, phụ huynh và nhân dân có thể nắm được tình hình hoạt động của nhà trường thông qua các cổng thông tin điện tử như: website, facebook,…Đặc biệt, hàng tuần, hàng tháng nhà trường triển khai một số nội dung như: Lịch công tác tuần, tháng, kết quả hoạt động của tháng và phương hướng nhiệm vụ tháng tiếp theo trên website chính thức của nhà trường để học sinh và giáo viên nắm bắt.

- Việc phát động và triển khai các phong trào thi đua năm học 2024-2025; phong trào thi đua "Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập" gắn với đẩy mạnh "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" và cuộc vận động "Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo"; Các hoạt động chào mừng kỷ

niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam; công tác tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiên tiến; công tác khen thưởng:

Nhà trường đã phát động phong trào thi đua "Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập", các phong trào thi đua khác ngay từ đầu năm học tại Hội nghị viên chức – người lao động năm học 2024 – 2025. Trong năm học, nhà trường đã phối hợp với Đoàn TN, Đội TNTP và các tổ chức khác triển khai, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ - TDTT chào mừng các ngày lễ lớn như: 20/10, 20/11, Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam...

Nơi nhận:
- Sở GD&ĐT Thanh Hóa (để báo cáo);
- Cán bộ, GV, NV nhà trường;
- Ban đại diện CMHS;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGHI SƠN

Mai Hồng Thái